TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 8 **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 141/2025/HS-ST
Ngày: 26 - 6 - 2025.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 8 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Trọng Trúc.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Thái Thục Hiền.

2. Bà Đặng Thu Vân.

- Thư ký phiên tòa: Ông Trịnh Sơn Tùng – Thư ký Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Khắc Vũ – Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 6 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 130/2025/TLST-HS ngày 10 tháng 6 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 260/2025/QĐXXST-HS, ngày 11/6/2025, đối với bị cáo:

Trần Hoàng L, sinh ngày 29 tháng 8 năm 2000, tại: Thành phố Hồ Chí Minh; nơi cư trú: Số A C, Phường D, Quận H, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Sinh viên; trình độ văn hóa: 12/12 (đang học Đại học); dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn H và bà Hoàng Thị Bạch T; vợ, con: Chưa có; tiền án: Không; tiền sự: Không.

- Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 19/9/2024 đến nay. (Có mặt).

** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Ông Trần Văn H9, sinh năm: 1963; nơi cư trú: Số A C, Phường D, Quận H, Thành phố Hồ Chí Minh. (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ 50 phút, ngày 18/9/2024, Tổ tuần tra 363 thuộc Công an Thành phố H tuần tra đến trước nhà số D T, Phường A (nay là phường X), Quận H thì phát hiện Nguyễn Hoàng N có biểu hiện nghi vấn; nên tiến hành kiểm tra Căn cước công dân, nhưng N không xuất trình được; nên lực lượng Công an mời Nhật về trụ sở Công an P, Quận H làm việc. Tại đây, N khai nhận có sử dụng ma túy cần sa mua của Trần Hoàng L

vào ngày 16/9/2024. Vụ việc được chuyển đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Q để điều tra theo thẩm quyền và tiến hành tìm chất ma túy đối với Nguyễn Hoàng N, kết quả Nhật dương tính với ma túy loại THC (cần sa).

Vào khoảng 21 giờ 55 phút, ngày 18/9/2024, Công an P1, Quận H tuần tra đến trước số A đường A C, Phường D, Quận H thì phát hiện Trần Hoàng L, Lê Hoàng Tuấn D và Trần Mỹ T1 có biểu hiện nghi vấn; nên yêu cầu kiểm tra. Qua kiểm tra, Công an phát hiện trong túi nylon màu trắng, có chữ "Happy Day" màu đỏ của Trần Hoàng L có 06 gói nylon chứa thảo mộc khô. L khai nhận đó là cần sa L mua về với mục đích chính là để sử dụng, nếu bạn bè có nhu cầu sử dụng thì L sẽ chiết ra một ít để bán lại và chỉ nhận số tiền bằng với số tiền đã bỏ ra mua trước đó (theo tỷ lệ chia đều), nhưng không có ai liên hệ với L để mua. Sau đó, lực lượng Công an tiến hành thu giữ vật chứng, đưa L về trụ sở Công an P1, Quận H để lập biên bản bắt quả tang và mời D, T1 về làm việc. Sau đó, vụ việc được chuyển đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Q để điều tra theo thẩm quyền và tiến hành tìm chất ma túy đối với Trần Hoàng L, Lê Hoàng Tuấn D và Trần Mỹ T1, kết quả L dương tính với ma túy loại THC; còn D và T1 âm tính với ma túy.

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Hoàng N và Trần Hoàng L khai nhận: L và N quen biết nhau vào khoảng đầu tháng 9/2024, tại quán cà phê "Amigo", địa chỉ: số A đường A C, Phường D, Quận H. Đến ngày 16/9/2024, Nguyễn Hoàng N thấy Lam hút cần sa tại quán cà phê trên, nên khoảng 23 giờ 00 phút cùng ngày, N sử dụng ứng dụng Messenger đề nghị L bán cho N 01g (một gam) cần sa để sử dụng thì L đồng ý bán với giá 240.000 đồng (chia ra tương ứng với phần tiền L đã bỏ ra mua). Sau đó, L để 01g cần sa trên chậu cây trước nhà (địa chỉ: số A C, Phường D, Quận H) rồi chụp ảnh vị trí để cần sa, sau đó gửi cho N qua ứng dụng Messenger để N tự đến lấy. Sau đó, N đến điểm hẹn và lấy cần sa, rồi chuyển khoản tới số tài khoản 3829417 mở tại Ngân hàng Thương mại Cổ phần Á (A) mang tên TRAN HOANG LAM. Sau khi mua được ma túy, N mang đi tìm nơi sử dụng. Đến ngày 18/9/2024, N bị lực lượng Công an kiểm tra phát hiện như trên.

Tại Cơ quan điều tra, L khai nhận: Ngày 18/9/2024, L dùng tài khoản Telegram tên "@lemdeptrai" liên hệ với tài khoản tên "T420 Store" để mua 10g (mười gam) cần sa với giá 1.700.000 đồng thì "T420 Store" đồng ý và hẹn giao tại trước hẻm F Tỉnh lộ 10, phường B, quận B. Đến khoảng 19 giờ 40 phút cùng ngày, L điều khiển xe mô tô hiệu Honda AirBlade, màu đen, biển số 59L3-126.22 đến địa chỉ trên thì gặp một người đàn ông (không rõ lai lịch) đến giao cho L 06 gói nylon chứa cần sa rồi nhận của L 1.700.000 đồng tiền mặt. Sau đó, L qua nhà bạn gái là Trần Mỹ T1 để chở T1 đến quán C, địa chỉ: số A đường A C, Phường D, Quận H gặp Lê Hoàng Tuấn D (bạn cấp 2 của L) uống nước, nói chuyện vui đùa với nhau. Đến 21 giờ 55 phút, L, T1, D bị lực lượng Công an kiểm tra và đưa L về trụ sở làm việc như đã nêu trên. Lời khai của L, T1, D phù hợp nhau và phù hợp với các tài liệu khác có tại hồ sơ. Ngoài ra, trước đó L đã mua cần sa của "T420 Store" được 02 (hai) lần bằng cách thức như trên.

Cụ thể:

- Lần thứ nhất (không rõ ngày), L đặt mua 10g cần sa với giá 2.400.000 đồng. Sau đó, L sử dụng cần sa tại quán cà phê "Amigo" địa chỉ; số A đường A C, Phường D, Quận H để sử dụng cho bản thân và ngày 16/9/2024 L có chiết ra bán lại cho Nguyễn Hoàng N 01g, với số tiền là 240.000 đồng theo đề nghị của N (L không có hưởng lợi từ việc bán cần sa cho N).

- Lần thứ hai (không rõ ngày), L đặt mua 05g cần sa với giá 1.800.000 đồng để sử dụng cho bản thân.

Ngày 27/9/2024, Phòng K Công an Thành phố H có kết luận giám định số 11070/KL-KTHS, kết luận: 01 túi nylon màu trắng có dòng chữ "Happy Day" màu đỏ, bên trong chứa 06 gói nylon chứa thảo mộc khô có khối lượng 10,0096g, là cần sa.

* Vật chứng thu giữ của vụ án:

- 01 gói niêm phong số 3417/24 bên ngoài có chữ ký ghi tên Trần Hoàng L và hình dấu Công an P, Quận H, các chữ ký ghi tên cán bộ Nguyễn Bá L1 và giám định viên Nguyễn Văn Út L2; qua giám định là chất ma túy (cần sa).

- 01 điện thoại di động Iphone 14 Pro Max màu đen, số IMEI: 35 375125630707092 là phương tiện L dùng để liên lạc với tài khoản tên "T420 Store" để mua cần sa sử dụng và liên lạc bán cần sa cho N;

- 01 xe mô tô hiệu HondaAirblade màu đen, biển số: 59L3-126.22, số khung: RLHJFG33GL2510462, số máy: JF94E-0128753. Qua xác minh, số khung, số máy không đổi và chủ sở hữu chiếc xe là ông Trần Văn H9 (cha ruột của L). Sáng ngày 18/9/2024, ông H cho L mượn xe để đi học và đi chơi với bạn bè, Sau đó, L sử dụng xe đi mua cần sa và ông H không biết hành vi phạm tội của L. Ông H có yêu cầu được nhận lại chiếc xe trên để làm phương tiện đi lại.

Đối với khối lượng chất ma túy (cần sa) thu giữ của bị cáo L mà bị cáo khai nhận cất giữ, cất giấu để sử dụng và nếu bạn bè có nhu cầu sử dụng thì bị cáo sẽ chiết ra một ít để bán lại bằng với số tiền đã bỏ ra mua trước đó (theo tỷ lệ chia đều), nhưng không có ai liên hệ với bị cáo để hỏi mua. Qua giám định chất ma túy (cần sa) thu giữ của bị cáo L không đủ khối lượng để xử lý hình sự đối với bị cáo về hành vi ''Tàng trữ trái phép chất ma túy'' và hành vi này cũng chưa có đầy đủ yếu tố cấu thành của tội ''Tàng trữ trái phép chất ma túy''; nên Cơ quan điều tra không xử lý bị cáo L về hành vi ''Tàng trữ trái phép chất ma túy''. Đồng thời, chỉ với lời khai của bị cáo L như nêu trên; nên Cơ quan điều tra cũng chưa có đầy đủ căn cứ pháp lý vững chắc để xử lý bị cáo L về hành vi ''Mua bán trái phép chất ma túy'' với tình tiết ''phạm tội 02 lần trở lên'' theo quy định tại điểm b Khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Đối với người đàn ông bán ma túy cho bị cáo Trần Hoàng L, quá trình điều tra chưa xác định được lai lịch; nên Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an Q không có cơ sở để xử lý trong cùng vụ án này, đồng thời Cơ quan điều tra vẫn tiếp tục điều tra, làm rõ và sẽ xử lý sau.

Đối với Nguyễn Hoàng N đã một mình sử dụng hết số cần sa đã mua của bị cáo L và qua điều tra không phát hiện N có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy; nên Cơ quan điều tra không xử lý hình sự đối với N. Tuy nhiên, do N dương tính với chất ma túy (cần sa) và không có nơi cư trú ổn định; nên Cơ quan điều tra bàn giao N cho chính quyền địa phương xử lý theo thẩm quyền.

Đối với Lê Hoàng Tuấn D và Trần Mỹ T1, không biết và không có liên quan đến vụ án; đồng thời, qua kiểm tra tìm chất ma túy cho kết quả âm tính; nên Cơ quan điều tra không xử lý.

* Bản cáo trạng số 112/CT-VKSQ8 ngày 10/6/2025 của Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Trần Hoàng L về tội "Mua bán trái

phép chất ma túy" theo quy định tại Khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

* Tại phiên tòa, Kiểm sát viên vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo Trần Hoàng L và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng:

- Khoản 1 và Khoản 5 Điều 251; điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) để xử phạt bị cáo Trần Hoàng L mức án từ 02 (hai) năm 03 (ba) tháng tù đến 02 (hai) năm 09 (chín) tháng tù, về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" và phạt bổ sung bị cáo số tiền 20.000.000 đồng, để nộp vào ngân sách nhà nước.

- Về vật chứng liên quan:

+ 01 (một) gói niêm phong số 3417/24 bên ngoài có chữ ký ghi tên Trần Hoàng L và hình dấu Công an P, Quận H, các chữ ký ghi tên cán bộ Nguyễn Bá L1 và giám định viên Nguyễn Văn Út L2: Qua giám định bên trong chứa chất ma túy độc hại, cấm tàng trữ, cấm lưu hành; nên tịch thu tiêu hủy.

+ 01 (một) chiếc điện thoại di động Iphone 14 Pro max màu đen, số IMEI: 35 375125630707092: Là tài sản hợp pháp của bị cáo L và dùng vào việc phạm tội, nên tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

+ 01 xe mô tô hiệu Honda Airblade màu đen, biển số: 59L3-126.22, số khung: RLHJFG33GL2510462, số máy: JF94E-0128753. Qua xác minh, số khung số máy không đổi, chủ sở hữu chiếc xe này là ông Trần Văn H9 (cha ruột của L) và ông H không biết việc bị cáo dùng vào việc phạm tội, nên trả lại cho ông H.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Q, Thành phố Hồ Chí Minh; của Điều tra viên; của Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh; của Kiểm sát viên: Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến, không có khiếu nại về hành vi và quyết định của người tiến hành tố tụng, của Cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi tố tụng, các quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng, của Cơ quan tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Trần Hoàng L đã khai nhận việc bị cáo thực hiện hành vi bán trái phép chất ma túy (khoảng 01g cần sa) cho Nguyễn Hoàng N vào ngày 16/9/2024 giống như nội dung Cáo trạng đã nêu.

Nguồn gốc của số ma túy (cần sa) nêu trên là do bị cáo mua của một người đàn ông (không rõ lai lịch) qua tài khoản tên "T420 Store" với số tiền là 2.400.000 đồng/10g cần sa, sau đó bị cáo chiết ra khoảng 01g cần sa bán lại cho N sử dụng, số ma túy (cần sa) còn lại bị cáo đã một mình sử dụng hết.

Xét lời khai nhận của bị cáo Trần Hoàng L phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án và phù hợp với nội dung Cáo trạng truy tố của Viện Kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh.

Do đó, với hành vi mà bị cáo Trần Hoàng L đã thực hiện, đã có đủ cơ sở để kết luận: Bị cáo Trần Hoàng L đã phạm vào tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại Khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[3] Đối với chất ma túy (cần sa) thu giữ của bị cáo Trần Hoàng L vào ngày 18/9/2024, qua giám định có khối lượng 10,0096g (mười phẩy không không chín sáu gam) mà bị cáo khai nhận cất giữ, cất giấu để sử dụng và nếu bạn bè có nhu cầu sử dụng thì bị cáo sẽ chiết ra một ít để bán lại bằng với số tiền đã bỏ ra mua trước đó (theo tỷ lệ chia đều), nhưng không có ai liên hệ với bị cáo để hỏi mua. Qua giám định chất ma túy (cần sa) thu giữ của bị cáo L không đủ khối lượng để xử lý hình sự bị cáo về hành vi ''Tàng trữ trái phép chất ma túy'' và cũng chưa có đầy đủ yếu tố cấu thành của tội ''Tàng trữ trái phép chất ma túy''; nên Cơ quan điều tra không xử lý hình sự bị cáo L về hành vi ''Tàng trữ trái phép chất ma túy'' là có căn cứ pháp luật. Tuy nhiên, Cơ quan điều tra cũng không xử lý vi phạm hành chính đối với bị cáo L về hành vi này là thiếu sót; nên Hội đồng xét xử cần kiến nghị Cơ quan điều tra xem xét xử lý đối với hành vi này của bị cáo L, theo quy định của pháp luật. Đồng thời, chỉ với lời khai của bị cáo L như nêu trên, cũng chưa có đầy đủ căn cứ pháp lý vững chắc để xác định hành vi ''Mua bán trái phép chất ma túy'' của bị cáo thuộc trường hợp ''phạm tội 02 lần trở lên'' theo quy định tại điểm b Khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[4] Về tình tiết nhân thân: Bị cáo có quá trình nhân thân tốt (chưa có tiền án, tiền sự) và hiện là sinh viên, nên Hội đồng xét xử cũng lưu ý, cân nhắc khi quyết định hình phạt đối với bị cáo cho tương xứng và phù hợp.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại Cơ quan điều tra, cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) để Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần về hình phạt mà lẽ ra bị cáo phải chịu.

[6] Bản Cáo trạng truy tố của Viện Kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh đối với bị cáo Trần Hoàng L, cũng như quan điểm luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa đối với bị cáo là có cơ sở pháp luật; mức án mà Kiểm sát viên đề nghị phù hợp với tính chất, mức độ phạm tội và nhân thân của bị cáo như Hội đồng xét xử đã phân tích nêu trên; nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7] Về ý kiến của bị cáo Trần Hoàng L xin được giảm nhẹ hình phạt là có cơ sở pháp luật, như Hội đồng xét xử đã phân tích nêu trên; nên được chấp nhận.

[8] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại Khoản 5 Điều 251 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) thì bị cáo còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản.

Xét thấy, bị cáo Trần Hoàng L hiện là sinh viên và bị cáo phạm tội không nhằm mục đích hưởng lợi bất chính, hoàn cảnh gia đình khó khăn và khó thi hành; nên miễn phần hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[9] Về vật chứng thu giữ trong vụ án:

+ 01 (một) gói niêm phong số 3417/24 bên ngoài có chữ ký ghi tên Trần Hoàng L và hình dấu Công an P, Quận H, các chữ ký ghi tên cán bộ Nguyễn Bá L1 và giám định

viên Nguyễn Văn Út L2: Qua giám định bên trong chứa chất ma túy (cần sa) độc hại; nên tịch thu tiêu hủy.

+ 01 (một) điện thoại di động Iphone 14 Pro Max màu đen, số IMEI: 35 375125630707092: Là tài sản hợp pháp của bị cáo L đã dùng vào việc phạm tội và có giá trị sử dụng, nên tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

+ 01 (một) xe mô tô hiệu Honda Airblade màu đen, biển số: 59L3-126.22, số khung: RLHJFG33GL2510462, số máy: JF94E-0128753. Qua xác minh, số khung số máy không đổi, chủ sở hữu hợp pháp của chiếc xe này là ông Trần Văn H9 (cha ruột của bị cáo Trần Hoàng L); do ông H không biết và không có liên quan đến vụ án, đồng thời ông H có yêu cầu được nhận lại chiếc xe để làm phương tiện đi lại; nên việc trả lại chiếc xe trên cho ông H là phù hợp theo quy định của pháp luật.

[10] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

[11] Đối với người đàn ông bán ma túy cho bị cáo Trần Hoàng L, quá trình điều tra chưa xác định được lai lịch; nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Q không có cơ sở để xử lý trong cùng vụ án này, đồng thời Cơ quan điều tra vẫn tiếp tục điều tra, làm rõ và sẽ xử lý sau.

[12] Đối với Nguyễn Hoàng N đã một mình sử dụng hết số cần sa đã mua của bị cáo L và qua điều tra không phát hiện N có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy; nên Cơ quan điều tra không xử lý hình sự đối với N. Tuy nhiên, do N dương tính với chất ma túy (cần sa) và không có nơi cư trú ổn định; nên Cơ quan điều tra bàn giao N cho chính quyền địa phương xử lý theo thẩm quyền.

[13] Đối với Lê Hoàng Tuấn D và Trần Mỹ T1, không biết và không có liên quan đến vụ án; đồng thời, qua kiểm tra tìm chất ma túy cho kết quả âm tính; nên Cơ quan điều tra không xử lý.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào Khoản 1 Điều 251; điểm s Khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 50 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Xử phạt: Bị cáo Trần Hoàng L 02 (hai) năm 03 (ba) tháng tù, về tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Thời hạn tù tính từ ngày 19/9/2024.

- Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung (miễn) cho bị cáo Trần Hoàng L.

- Về vật chứng: Căn cứ vào Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

+ Tịch thu và tiêu hủy 01 (một) gói niêm phong số 3417/24 bên ngoài có chữ ký ghi tên Trần Hoàng L và hình dấu Công an P, Quận H, các chữ ký ghi tên cán bộ Nguyễn Bá L1 và giám định viên Nguyễn Văn Út L2.

+ Trả lại cho ông Trần Văn H9 01 (một) xe mô tô hiệu Honda Airblade màu đen, biển số: 59L3-126.22.

+ Tịch thu nộp vào ngân sách Nhà nước 01 (một) điện thoại di động Iphone 14 Pro Max màu đen, số IMEI: 35 375125630707092.

(Theo Biên bản giao - nhận tang tài vật lập tại Chi cục Thi hành án dân sự Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh).

- Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ vào Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Buộc bị cáo Trần Hoàng L phải chịu số tiền là 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng).

Thi hành tại Chi cục Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

Bị cáo có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án. Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo phần Bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Trọng Trúc

Nơi nhận:
- TAND TP.HCM;
- VKSND TP.HCM;
- PV06 CA TP.HCM;
- Sở Tư pháp TP.HCM;
- VKSND Q.8, TP.HCM;
- Chi cục THADS Q.8, TP.HCM;
- CQCSĐT Công an TP.HCM;
- CQTHAHS Công an TP.HCM;
- Phân trại tạm giam KV8 - Trại tạm giam Chí Hòa, Công an TP.HCM;
- Bị cáo và người tham gia tố tụng khác;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.